

PHẢN BÁC SỰ XUYÊN TẠC QUYỀN TỰ DO TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

NGUYỄN CÔNG TRÍ^(*)

Ngày nhận bài: 18/5/2024 Ngày thẩm định: 25/5/2024 Ngày duyệt đăng: 20/8/2024

Tóm tắt: *Hiện nay, các thế lực thù địch, cực đoan trong và ngoài nước luôn lấy vấn đề nhân quyền, tự do tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước dưới nhiều hình thức khác nhau. Mặc dù vậy, những giá trị quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về tôn giáo và quyền tự do tôn giáo cũng như thực tiễn về bảo đảm quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam là minh chứng cụ thể phản bác luận điệu xuyên tạc của các cá nhân, tổ chức cực đoan trong và ngoài nước. Chính sách về tự do tôn giáo ở Việt Nam ngày càng được hoàn thiện về lý luận được tổ chức thực hiện hiệu quả, góp phần xây dựng đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định.*

Từ khóa: *Đảng Cộng sản Việt Nam; tín ngưỡng, tôn giáo; tự do tôn giáo; thế lực thù địch*

1. Phương thức xuyên tạc quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn phải đối mặt với các hành động, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, cực đoan dưới nhiều hình thức liên quan đến vấn đề tôn giáo. Các đối tượng này luôn sử dụng chiêu bài tự do tôn giáo để xuyên tạc đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước nói chung và quyền tự do tôn giáo nói riêng. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, thủ đoạn xuyên tạc quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam được các thế lực thù địch sử dụng dưới nhiều hình thức tinh vi, cụ thể:

Thứ nhất, lợi dụng internet, mạng xã hội để phát tán, đăng tải các video, hình ảnh, bài viết nhằm xuyên tạc về chính sách tôn giáo, bôi nhọ quyền tự do tôn giáo của Việt Nam

Theo thông tin từ Cục A02, Bộ Công an: Hiện có khoảng trên 5.000 trang web, fanpage của các tổ chức phản động lưu vong đã và đang tuyên truyền thông tin xuyên tạc về vấn đề tự do tôn giáo tại Việt Nam. Điển hình của hoạt động lợi dụng dưới hình thức này có các trang như: <https://www.viettan.org>, [facebook.com/viettan](https://www.facebook.com/viettan); [youtube.com/viettan](https://www.youtube.com/viettan) của tổ chức đảng Việt Tân; <https://www.facebook.com/tudodanchudanguyen/> của khối 8406; [baotienngdan.com](https://www.baotienngdan.com); “Tổ chức cứu người vượt biển” (BPSOS); “Quỹ người Thượng” (MFI); “Nhân quyền người Thượng” (MHRO); “Hội đồng liên kết quốc nội - ngoại”,... Đối tượng thành lập các website, trang mạng xã hội là các thành phần phản động, cực đoan đang sinh sống ở nước ngoài, như Nguyễn Đình Thắng, Ngô Thị Hiền,... Các đối tượng này móc nối với một số thành phần cực đoan ở trong nước, như Thích Huyền Quang, Thích Quảng Độ, Thích Không Tánh (Giáo hội Phật giáo Việt Nam

^(*) TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

thống nhất), Nguyễn Đình Thục, Đặng Hữu Nam (đạo Công giáo),... để tuyên truyền, xuyên tạc nói xấu Đảng, Nhà nước, bôi nhọ hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh; móc nối, lôi kéo, phát triển lực lượng và kích động đấu tranh lật đổ chế độ, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Điển hình là các vụ việc: ngày 29/3/2009, Thích Quảng Độ, thông qua internet, đã ra “Lời kêu gọi” trong đó có nội dung phê phán việc khai thác Bô-xít ở Tây Nguyên, từ đó kích động phật tử và người dân chống Nhà nước bằng các hoạt động, như nông dân không ra đồng, công nhân không đến công xưởng,... Vào dịp 30/4/2017, Linh mục Đặng Hữu Nam và Linh mục Nguyễn Đình Thục đã lợi dụng sự cố môi trường biển kích động giáo dân tham gia các hoạt động gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An, tỉnh Hà Tĩnh. Đặc biệt, khi Việt Nam ban hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, nhiều đối tượng cực đoan, chống đối sử dụng mạng xã hội để đưa ra các quan điểm sai trái, phi lý. Các đối tượng này cho rằng, việc ban hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 là đi ngược xu hướng của thế giới, với mục đích “hạn chế”, “kiểm soát” hoạt động tôn giáo,...

Thứ hai, thông qua các tổ chức quốc tế, các diễn đàn “bàn tròn đa tôn giáo”, “bàn tròn tự do tôn giáo quốc tế”,... các đối tượng này đưa “bằng chứng” mang tính chủ quan, phiến diện về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam

Hoạt động này diễn ra khá phổ biến và có tác động lớn đến xã hội, nhất là những người thiếu thông tin chính xác, khách quan về Việt Nam. Điển hình là các tổ chức phản động lưu vong (Việt Tân, “tổ chức cứu người vượt biển” (BPSOS), “quỹ người Thượng” (MFI), “nhân quyền người Thượng” (MHRO), “hội đồng liên kết quốc nội - ngoại”) liên kết, móc nối với một số cá nhân cực hữu trong chính giới Hoa Kỳ, EU, tổ chức NGO quốc tế để cung cấp các thông tin phiến diện, thiếu khách quan, xuyên tạc sự thật về tình hình tôn giáo ở Việt Nam. Đối tượng cầm đầu những tổ chức này lập các “hồ sơ vi phạm tự do tôn giáo”, “danh sách tù nhân lương tâm tôn giáo” để chuyển cho Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và

một số tổ chức quốc tế vu cáo Việt Nam “vi phạm dân chủ, nhân quyền” và kêu gọi các tổ chức này gây sức ép với chính quyền Việt Nam. Thông qua các thông tin phiến diện, một chiều do các đối tượng phản động cung cấp, Hoa Kỳ và các nước phương Tây gia tăng can thiệp, gây sức ép với Việt Nam về vấn đề tự do tôn giáo; ủng hộ, hậu thuẫn cho các tổ chức phản động lưu vong và số chức sắc cực đoan trong các tổ chức tôn giáo gia tăng các hoạt động chống Đảng và Nhà nước. Đồng thời, các tổ chức, cá nhân cực đoan trong giới chức Hoa Kỳ và EU tổ chức gặp mặt các tổ chức, cá nhân cực đoan trong nước để tìm hiểu và đưa ra các tuyên bố sai trái, thiếu khách quan về tự do tôn giáo ở Việt Nam.

Thứ ba, đấu tranh đòi hỏi những điều mang tính chất phi lý nhưng không được đáp ứng, từ đó vu cáo Nhà nước vi phạm nhân quyền, quyền tự do tôn giáo

Liên quan đến hoạt động này, các đối tượng Thích Không Tánh, Thích Hộ Giác, Thích Như Huệ, Thích Minh Tâm,... lên án Nhà nước Việt Nam đàn áp “Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất”, đòi khôi phục và thừa nhận hoạt động hợp pháp của tổ chức này, đòi trả lại Việt Nam Quốc Tự để làm trụ sở hoạt động. Các thành phần chống đối trong Phật giáo Hòa Hảo, như Lê Văn Sóc, Lê Quang Hiến, kêu gọi một bộ phận tín đồ và thành phần cực đoan đòi thành lập “Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo thuần túy”. Các đối tượng như Hứa Phi, Lê Thị Nho, Đoàn Công Danh, Bạch Phụng, trong tổ chức “Cao Đài 1926” không thừa nhận sự tồn tại của các tổ chức Cao Đài được Nhà nước công nhận, đòi thành lập tổ chức đối lập, không đặt dưới sự quản lý của Nhà nước,... Các đối tượng này đều biết rằng, các tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận là hợp pháp, duy nhất và được đa số tín đồ, chức sắc của các tổ chức tôn giáo chân chính thừa nhận. Tuy nhiên, các đối tượng này vẫn kích động người dân, tín đồ gây rối, chống đối chính quyền, vu khống nhà nước vi phạm quyền tự do tôn giáo khi các đòi hỏi phi lý không được đáp ứng.

2. Cơ sở phân bác sự xuyên tạc về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam

Một là, chính sách, pháp luật về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam không ngừng được bổ sung, hoàn thiện

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử cách mạng Việt Nam: kỷ nguyên xây dựng và bảo vệ nền độc lập dân tộc, đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Quyền tự do tôn giáo được khẳng định là một trong những giá trị của chế độ xã hội mới và không ngừng được bổ sung, hoàn thiện cùng với quá trình phát triển đất nước.

Các bản Hiến pháp năm 1946, năm 1959, năm 1980 được ban hành và khẳng định một cách nhất quán quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam. Trên cơ sở Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980 xác định: “Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Không ai được lợi dụng tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước”⁽¹⁾. Quyền tự do tôn giáo được thể hiện một cách nhất quán trong các Hiến pháp phù hợp với quy định của pháp luật quốc tế về quyền con người và thực tiễn hoạt động tôn giáo ở Việt Nam. Thực tế cho thấy, quyền tự do tôn giáo không phải là tuyệt đối, mà bị giới hạn bởi luật pháp của mỗi quốc gia khi quyền đó vi phạm tới lợi ích quốc gia - dân tộc và quyền tự do của người khác. Điều này được khẳng định trong Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966: “Quyền tự do bày tỏ tôn giáo hoặc tín ngưỡng chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật và khi sự giới hạn đó là cần thiết để bảo vệ an ninh, trật tự công cộng, sức khỏe hoặc đạo đức xã hội, hoặc để bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của người khác”⁽²⁾.

Bước vào thời kỳ đổi mới, nhận thức và ứng xử với tôn giáo của Đảng và nhân dân có những thay đổi mang tính đột phá trên cơ sở khắc phục một số hạn chế trước đây. Điều này được khẳng định qua Nghị quyết số 24/NQ-TW ngày 16/10/1990 của Bộ Chính trị về *tăng cường công tác tôn*

giáo trong tình hình mới, trong đó, tín ngưỡng, tôn giáo được xác định là “nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân”. Cụ thể hóa Nghị quyết số 24/NQ-TW, đồng thời kế thừa các bản Hiến pháp trước đó, Hiến pháp năm 1992 được thông qua, khẳng định: “Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật. Những nơi thờ tự của các tín ngưỡng, tôn giáo được pháp luật bảo vệ. Không ai được xúc phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước”⁽³⁾.

Tiếp nối Nghị quyết số 24/NQ-TW của Bộ Chính trị và những quy định của Hiến pháp năm 1992 về quyền tự do tôn giáo, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX đã ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 về *công tác tôn giáo*, tiếp tục khẳng định: “Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật”⁽⁴⁾.

Hiến pháp năm 2013 ra đời là dấu mốc quan trọng trong chính sách, pháp luật của Việt Nam về quyền tự do tôn giáo. Nhiều luận điểm và quy định mới mang tính chất tiến bộ, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn về quyền con người nói chung, quyền tự do tôn giáo nói riêng được khẳng định và cụ thể hóa. Điều 24 Hiến pháp năm 2013 ghi nhận: “1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. 2. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. 3. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật”⁽⁵⁾. Quan điểm đổi mới, tiến bộ trong chính sách tôn giáo của Việt Nam thể hiện trong Hiến pháp năm 2013 với hai quy định quan trọng: quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là của mọi người và Nhà nước tôn trọng, bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013, ngày 18/11/2016, tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa XI

đã thông qua Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được tách thành một chương riêng (Chương II) và đưa ra nhiều quy định để bảo đảm quyền con người. Đặc biệt, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 cụ thể hóa nhiều nội dung về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo với tư cách là quyền của tất cả mọi người. Lần đầu tiên trong lịch sử, Luật đưa ra các quy định cụ thể để bảo vệ quyền tự do tôn giáo đối với đối tượng bị tạm giam, tạm giữ⁽⁶⁾. Theo đó, Nhà nước bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người⁽⁷⁾, ngay cả đối với những người bị tước quyền công dân. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, một bộ phận rất lớn người nước ngoài vào Việt Nam với nhiều mục đích khác nhau, để đáp ứng yêu cầu đặt ra, Nhà nước đưa ra nhiều quy định nhằm bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của đối tượng này.

Xuất phát từ thực tiễn, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới, trong đó, đề cập đến phát huy nguồn lực của các tôn giáo, mở ra cơ hội cho các tôn giáo hiện thực hóa vai trò đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vấn đề này trở thành quan điểm chính thức trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự phát triển đất nước”⁽⁸⁾.

Hai là, thực tiễn quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam

- Sự gia tăng số lượng tín đồ, chức sắc, chức việc của các tôn giáo

Ở Việt Nam, cùng với sự đổi mới và hoàn thiện chính sách, pháp luật về quyền tự do tôn giáo, số lượng tín đồ, chức sắc ngày càng phát triển trong tất cả các tôn giáo. Số liệu thống kê cho thấy, năm 2001, số lượng tín đồ các tôn giáo ở Việt Nam là 18,3 triệu người, chức sắc là 55 nghìn người (bao gồm cả chức việc⁽⁹⁾), năm 2022 các tôn giáo có trên 26,5 triệu số lượng tín đồ (chiếm khoảng 27% dân số cả nước), hơn 54 nghìn chức sắc (trong đó, một

số tôn giáo có số lượng tín đồ, chức sắc tăng cao, như Phật giáo, Tin Lành)⁽¹⁰⁾. Những năm gần đây diễn ra xu hướng chuyển đạo, đổi đạo trong sinh hoạt của các tín đồ, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Năm 1990, có 1.412.717 tín đồ tôn giáo là người dân tộc thiểu số, chiếm 9,41% dân số, 16,76% người dân tộc thiểu số, đến năm 2020, có 3.094.326 tín đồ các tôn giáo là người dân tộc thiểu số, chiếm 11,41% dân số tôn giáo và 21,84% dân số người dân tộc thiểu số⁽¹¹⁾.

Bên cạnh đó, số lượng tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận tăng lên so với thời kỳ trước đổi mới. Trước năm 1986, do nhiều nguyên nhân khách quan, Nhà nước mới công nhận cho 03 tổ chức (Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hội đồng Giám mục Việt Nam, Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc)), đến năm 2020 có 16 tôn giáo, với 41 tổ chức được công nhận tư cách pháp nhân và cấp đăng ký hoạt động⁽¹²⁾. Thực tiễn này là minh chứng phản bác luận điệu xuyên tạc quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam.

- Sự gia tăng cơ sở thờ tự của các tôn giáo

Trước sự gia tăng tín đồ và nhu cầu sinh hoạt tôn giáo, Nhà nước luôn tạo điều kiện để các tôn giáo xây dựng, tôn tạo, sửa chữa cơ sở thờ tự. Thống kê cho thấy, năm 2003 cả nước có 20.065 cơ sở thờ tự⁽¹³⁾, đến nay có hơn 30.000 cơ sở thờ tự⁽¹⁴⁾. Trong đó, một số tôn giáo có số lượng cơ sở thờ tự tăng nhanh, như Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài. Theo kết quả kiểm kê đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường (năm 2019), cộng đồng dân cư và cơ sở tôn giáo đang sử dụng 599.741 ha, chiếm 1,81% tổng diện tích đã giao cho các đối tượng sử dụng, trong đó đất lâm nghiệp 549.706 ha, đất nông nghiệp 3640 ha, đất cơ sở tôn giáo 13.211 ha⁽¹⁵⁾. Tính đến đầu năm 2021, số lượng cơ sở tôn giáo được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại 49 tỉnh, thành phố là 15.174/20.215 ha, chiếm 75,06%⁽¹⁶⁾. Thời gian gần đây, nhiều tổ chức tôn giáo được chính quyền các địa phương cấp đất với diện tích lớn phục vụ cho việc mở rộng hoạt động, điển hình là Phật giáo (quần

thể chùa Tam Chúc ở tỉnh Hà Nam với diện tích 5.100 ha, quần thể chùa Bái Đính ở tỉnh Ninh Bình 539 ha, chùa Giám ở tỉnh Nghệ An 30 ha...); Đà Nẵng cấp 5.000 m² xây dựng trụ sở của Hội truyền giáo Cơ Đốc Việt Nam, 10.000 m² mở rộng Tòa Giám mục Đà Nẵng; Quảng Trị cấp 15 ha mở rộng khuôn viên Trung tâm Hành hương Đức mẹ La Vang⁽¹⁷⁾.

- Các tôn giáo được tạo mọi điều kiện xuất bản các ấn phẩm tôn giáo

Nhằm phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của các tổ chức tôn giáo, Nhà nước tạo điều kiện để các tôn giáo thành lập các website, xuất bản tạp chí, báo, bản tin, kinh sách và các ấn phẩm tôn giáo. Tất cả các tổ chức tôn giáo đều thành lập các website riêng và nhiều trang mạng xã hội phục vụ cho công tác tuyên truyền. Theo thống kê, trong giai đoạn 1999 - 2014, nhà xuất bản Tôn giáo xuất bản khoảng 4.347 đầu sách về tôn giáo (Phật giáo: 2.894 sách; Công giáo: 1.828 sách; Tin Lành: 680 sách...) và 1.121 văn hóa phẩm với số lượng hàng chục triệu bản (riêng Kinh Thánh xuất bản trên 1 triệu bản⁽¹⁸⁾). Giai đoạn 2019 - 2020, số lượng ấn phẩm tôn giáo vẫn được duy trì ở mức cao (khoảng 500 đầu sách mỗi năm). Đến năm 2021, đã có 15 tờ báo và tạp chí của các tổ chức tôn giáo đang hoạt động⁽¹⁹⁾.

- Hoạt động đào tạo của tôn giáo phát triển

Từ năm 1986 đến năm 2017, các tổ chức tôn giáo đã cử 1.100 nghìn chức sắc đi tu học nước ngoài ở bậc sau đại học, trong đó Phật giáo có số lượng lớn nhất, với hơn 700 người⁽²⁰⁾. Đối với hoạt động đào tạo ở trong nước, tính đến nay, Nhà nước tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo thành lập 64 cơ sở đào tạo chức sắc, với khoảng 10.000 học viên đang theo học (Giáo hội Phật giáo Việt Nam có 48 cơ sở; Giáo hội Công giáo Việt Nam có 08 Đại chủng viện và 01 Học viện; Hội thánh Tin Lành Việt Nam có 04 cơ sở; các Hội thánh Cao Đài có 02 cơ sở; Phật giáo Hòa Hảo có 01 cơ sở)⁽²¹⁾.

Chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng được đổi mới theo hướng tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo được công nhận

thành lập cơ sở đào tạo. Thủ tục hành chính liên quan đến vấn đề thành lập cơ sở đào tạo tôn giáo ngày càng đơn giản. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng bảo đảm thực hiện quyền tự do tôn giáo trong bối cảnh mới phù hợp với tính chất và đặc thù của từng loại hình tôn giáo.

- Hoạt động quan hệ quốc tế của các tôn giáo không ngừng được mở rộng

Theo thống kê của Ban Tôn giáo Chính phủ, từ năm 2005 đến năm 2013, có 205 đoàn khách tôn giáo nước ngoài vào Việt Nam hoạt động tôn giáo và có 1.343 đoàn thuộc tổ chức, cá nhân tôn giáo ở Việt Nam tham gia hoạt động quốc tế ở nước ngoài⁽²²⁾. Riêng trong 03 năm (2018 - 2020), Ban Tôn giáo Chính phủ đã giải quyết hơn 78 đoàn ra, với số lượng gần 400 chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ đi nước ngoài hoạt động tôn giáo và hơn 227 đoàn vào với số lượng là 1.207 lượt người vào hoạt động tôn giáo ở Việt Nam⁽²³⁾. Một số tôn giáo lớn, như Công giáo, Phật giáo, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp gỡ, trao đổi, tọa đàm mang tính quốc tế tại Việt Nam. Giáo hội Công giáo Việt Nam, ngoài mối quan hệ về mặt tổ chức, còn có mối quan hệ ở cấp độ nhà nước để giải quyết những vấn đề hai bên cùng quan tâm. Qua hơn 10 cuộc họp đàm phán và các cuộc tiếp xúc, làm việc giữa những người lãnh đạo cấp cao của Việt Nam và Vatican, Vatican đã bổ nhiệm đại diện thường trú và đặt văn phòng đại diện thường trú của Tòa thánh tại Việt Nam. Giáo hội Phật giáo Việt Nam ba lần tổ chức các Đại lễ Vesak tại Việt Nam, gần đây nhất là Đại lễ Vesak năm 2019 tại Trung tâm Văn hóa Phật giáo Tam Chúc (Hà Nam) với sự tham dự của 1.650 đại biểu đến từ 115 quốc gia và vùng lãnh thổ với 20.000 phật tử...⁽²⁴⁾.

Ngoài các vấn đề trên, sự đổi mới trong chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đã tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức tôn giáo cử đại diện tham gia các tổ chức trong hệ thống chính trị (Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

và các tổ chức thành viên); Theo thống kê của Ban Tôn giáo Chính phủ, từ Quốc hội khóa I (1946 - 1960) đến Quốc hội khóa XIV (2016 - 2021) đã có 49 lượt chức sắc, giáo sĩ, tu sĩ, nhà tu hành các tôn giáo tham gia đại biểu Quốc hội⁽²⁵⁾. Theo thống kê của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, số đại biểu là chức sắc, chức việc trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026: 08 đại biểu Quốc hội; 121 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; 692 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; 8.948 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã⁽²⁶⁾. Ngoài ra, các tôn giáo tích cực tham gia các hoạt động khác như: tham gia phát triển kinh tế, các phong trào thi đua yêu nước; tham gia các hoạt động giáo dục, y tế, bảo trợ xã hội, từ thiện xã hội,... Sự tham gia của các tổ chức tôn giáo trên các phương diện của đời sống xã hội từng bước khẳng định vị trí, vai trò, nguồn lực quan trọng của tôn giáo trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Như vậy, quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam được khẳng định từ chính sách đến thực tiễn. Quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam là một trong những vấn đề nguyên tắc được Hiến định, có sự thay đổi căn bản theo chiều hướng ngày càng tiến bộ, tích cực góp phần quan trọng vào sự ổn định đời sống sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của tín đồ, chức sắc tôn giáo ở Việt Nam. Sự hoàn thiện chính sách, pháp luật cũng như thực tiễn về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam là bằng chứng sinh động để đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc tình hình tôn giáo nói chung, quyền tự do tôn giáo nói riêng của một bộ phận thành phần thiếu thiện chí, cực đoan, thù địch trong và ngoài nước nhằm chống phá Đảng và Nhà nước hiện nay □

(1) và (3) *Hiến pháp Việt Nam năm 1946, 1959, 1980, 1992*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.98-99 và 159

(2) Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị được thông qua ngày 16/12/1966 của Đại hội đồng Liên hợp quốc

(4) Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo

(5) *Hiến pháp năm 2013*

(6) Khoản 5 Điều 6 *Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016*,

(7) Điều 8 *Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016*

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.171

(9) và (19) Nguyễn Phú Lợi, *Lịch sử tôn giáo thế giới và Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2024, tr.396 và 401

(10) Ban Tôn giáo Chính phủ, *Tôn giáo vào chính sách tôn giáo ở Việt Nam* (sách trắng), Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2022, tr.12

(11) và (25) Bộ Thông tin và Truyền thông, *Sự chuyển biến của tôn giáo Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng 4.0*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2022, tr.179

(12) Bộ Nội vụ, *Danh mục các tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo tính đến tháng 12/2020 kèm theo Công văn số 6955/BNV-TGCP*, Hà Nội, ngày 28/12/2020

(13), (18) và (21) Nguyễn Thanh Xuân, *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2020, tr.436, 439 và 435

(14) Giang Lê, *Đánh giá về tôn giáo ở Việt Nam không thể dựa trên các trường hợp đơn lẻ*, vov.vn, ngày 12/5/2024

(15) Nguyễn Công Trí, *Quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam: bức tranh từ thực tiễn*, Tạp chí Pháp luật về quyền con người, số 4/2023

(16) Báo cáo số 238/BC-BNV ngày 24/6/2021 của Bộ Nội vụ về tổng kết thi hành Luật Đất đai năm 2013 trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và đề xuất định hướng sửa đổi

(17) Nguyễn Thanh Xuân, *Những con số liên quan đến đời sống tôn giáo ở Việt Nam thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Công tác tôn giáo, số 6/2019

(20) Nguyễn Thanh Xuân, Lê Tâm Đắc (đồng chủ biên), *Đời sống tôn giáo ở Việt Nam thời kỳ đổi mới*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2019, tr.347

(22) Ban Tôn giáo Chính phủ, *Báo cáo tổng quan quan hệ quốc tế các tôn giáo ở Việt Nam*, Nghiên cứu khoa học năm 2013, Tài liệu lưu trữ, Hà Nội, 2013, tr.45

(23) Bộ Nội vụ, Báo cáo số 417/BC-BNV ngày 30/8/2021 về kết quả sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, tr.12

(24) <https://tuyengiao.vn/12-ky-luc-duoc-xac-lap-tai-dai-le-ve-sak-2019-127043>

(26) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Ban Tôn giáo), *Báo cáo tổng hợp số liệu liên quan đến đề án: Tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo ở nước ta hiện nay*, Hà Nội, tháng 10/2017